TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PRÔNG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/2022/QĐST-DS	*Chư Prông, ngày 10 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 183/2021/TLST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần K;

Địa chỉ: 191 B, phường L, Quận H, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông H; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đặng Thị Thanh B; Chức vụ: Giám đốc xử lý nợ thuộc khối quản trị rủi ro Ngân hàng TMCP K.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà Phạm Nguyễn Hoài V; Chức vụ: Chuyên viên Ngân hàng Thương mại cổ phần K (Theo văn bản ủy quyền số 975-03/2021/GUQ MT-TCB ngày 25/10/2021);

Địa chỉ: Tầng 3, 16-18 T, TP. P, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Ông Nguyễn Công H, sinh năm: 1956 và bà Hồ Thị T , sinh năm: 1959;

Cùng địa chỉ: Thôn A, xã Ts, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ và trách nhiệm trả nợ:

Ông Nguyễn Công H và bà Hồ Thị T công nhận có nợ và có nghĩa vụ chung trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần K tổng số tiền là 318.773.050 đồng *(Ba trăm mười tám triệu bảy trăm bảy mươi ba nghìn không trăm năm mươi đồng)* gồm nợ gốc 235.794.521 đồng *(Hai trăm ba mươi lăm triệu bảy trăm chín mươi bốn nghìn*

năm trăm hai mươi mốt đồng) và nợ lãi tính đến ngày 31/12/2021 là 82.978.529 đồng *(Tám mươi hai triệu chín trăm bảy mươi tám nghìn năm trăm hai mươi chín đồng)*.

2.2. Về thời hạn, phương thức trả nợ:

Ông Nguyễn Công H và bà Hồ Thị T có nghĩa vụ chung thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần K tổng số tiền là 318.773.050 đồng *(Ba trăm mười tám triệu bảy trăm bảy mươi ba nghìn không trăm năm mươi đồng)* gồm nợ gốc 235.794.521 đồng *(Hai trăm ba mươi lăm triệu bảy trăm chín mươi bốn nghìn năm trăm hai mươi mốt đồng)* và nợ lãi tính đến ngày 31/12/2021 là 82.978.529 đồng *(Tám mươi hai triệu chín trăm bảy mươi tám nghìn năm trăm hai mươi chín đồng)* trong thời hạn 03 (ba) tháng, kể từ ngày 31/12/2021 đến hết ngày 31/3/2022.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (ngày 01/01/2022) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; Nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

2.3. Về xử lý tài sản thế chấp:

Trong trường hợp ông Nguyễn Công H và bà Hồ Thị T không thanh toán dứt điểm nợ gốc và nợ lãi nêu trên cho Ngân hàng Thương mại cổ phần K thì Ngân hàng Thương mại cổ phần K có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 130/HĐTC-BĐS/TCB-PLU ngày 05/5/2014 , được công chứng tại Văn phòng công chứng Xuân Thủy ngày 05/5/2014 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần K chi nhánh Pleiku với ông Nguyễn Công H và bà Hồ Thị T để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp gồm quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa đất như sau:

Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại xã Thăng Hưng, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Thửa đất số 14; tờ bản đồ số 06; diện tích 12.214 m^2 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 538908 do Ủy ban nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cấp ngày 19/6/2007.

Ngân hàng Thương mại cổ phần K có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Công H và bà Hồ Thị T Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 538908 do Ủy ban nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cấp ngày 19/6/2007 ngay sau khi ông Nguyễn Công H và bà Hồ Thị T trả đầy đủ số tiền nợ gốc và lãi theo hợp đồng.

2.4. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm trường hợp hoà giải thành trước khi mở phiên tòa là (318.773.050 đ x 5%) : 2 = 7.969.326 đồng *(Bảy triệu chín trăm sáu mươi chín nghìn ba trăm hai mươi sáu đồng)*. Ông Nguyễn Công H và bà Hồ Thị T tự nguyện chịu nghĩa vụ chung toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền 7.969.326 đồng *(Bảy triệu chín trăm sáu mươi chín nghìn ba trăm hai mươi sáu đồng)* để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần K số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 7.343.265 đồng *(Bảy triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn hai trăm sáu mươi lăm đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006312 ngày 21 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2.5. Về chi phí tố tụng:

Ông Nguyễn Công H và bà Hồ Thị T phải chịu nghĩa vụ chung chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*. Ngân hàng Thương mại cổ phần K đã nộp tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*. Ông Nguyễn Công H và bà Hồ Thị T phải hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần K số tiền 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Prông;
- Chi cục THADS huyện Chư Prông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Khương